

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 16/2023/HS-ST

Ngày 19 - 9 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Văn Hoàn, bà Nguyễn Thị Vui.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LẮK, tỉnh ĐẮK LẮK.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LẮK, tỉnh ĐẮK LẮK tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LẮK, tỉnh ĐẮK LẮK xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023.

Đối với bị cáo: Nguyễn Văn V, sinh ngày 27/7/1982 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Buôn B, xã N, huyện L, tỉnh ĐẮK LẮK; dân tộc: Mường; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 08/12; giới tính: nam; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị C, sinh năm 1952; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 18/5/2023, hiện đang bị tạm giam. (Có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Hữu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ; địa chỉ: Số C L, thành phố B, tỉnh ĐẮK LẮK. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị H Rong J, sinh năm 1984; địa chỉ: Buôn B, xã N, huyện L, tỉnh Đắk Lắk. (Có mặt).

+ Anh Nguyễn Thành T1, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố E, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1973; địa chỉ: Buôn P, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 18/5/2023, Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93F9-0466 đi từ nhà sang khu vực thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, V gặp một người đàn ông tên T3 (không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể), mua 01 gói ma túy được gói bằng nilon màu vàng hàn ở miệng túi với số tiền 200.000 đồng. Sau đó, V giấu ma túy vào bên trong mũ bảo hiểm đội trên đầu và điều khiển xe mô tô đi về. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, V điều khiển xe máy về đến đoạn đường liên thôn thuộc buôn P, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an huyện L kiểm tra bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói bột màu trắng nghi là ma túy.

Tại Kết luận giám định số 630/KL-KTHS ngày 26/5/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon màu vàng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2596 gam, loại: Heroine.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 14/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện L, kết luận: 01 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Honda, số khung: C100M-8230954, số máy: C100ME-8230954, gắn biển kiểm soát 93F9-0466 tại thời điểm ngày 18/5/2023 có giá trị 1.500.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã thu giữ: 01 gói nylon màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì; 01 mũ bảo hiểm và 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 93F9-0466.

Cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 24/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắk truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Lắc giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố bị cáo, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra, phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Luận cứ của người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc đã truy tố bị cáo. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét đến nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo không có tiền án, tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét áp dụng mức án thấp nhất hoặc mức thấp hơn so với mức án mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc là đúng người, đúng tội, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng và các tài

liệu, chứng cứ khác đã thu thập phản ánh trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/5/2023 Nguyễn Văn V điều khiển xe mô tô đến khu vực thôn P, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông để tìm mua ma túy về sử dụng. V gặp một người đàn ông tên T3 mua một gói ma túy với số tiền 200.000 đồng cất giấu trong mũ bảo hiểm đội trên đầu, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, khi V điều khiển xe về đến khu vực buôn P, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an huyện L phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng 0,2596 gam, loại Heroine. Vì vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3] Bị cáo Nguyễn Văn V không có tình tiết tăng nặng.

[4] Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người đào bào dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn V là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng để nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt thích đáng và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa đối với những người khác.

[6] Xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép Heroine chỉ để sử dụng, bị cáo sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (Theo quy định của chính phủ) nên không bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đề nghị của người bào chữa là cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị và là có cơ sở nên được chấp nhận.

[8] Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân huyện L đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 gói bột màu trắng có khối lượng 0,2596 gam, loại Heroine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1921 gam là vật chứng cầm lưu hành; 01 mũ bảo hiểm và 01 biển kiểm soát xe mô tô giả 93F9-0466 là các vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Honda, số khung C100M-8230954, số máy C100ME-8230954 có biển kiểm soát thật 48F7-3709 là tài sản thuộc quyền sở hữu chung của bị cáo Nguyễn Văn V và vợ chị H Rong J. Bị cáo V sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì chị H Rong J không biết nên sung công quỹ 1/2 giá trị của chiếc xe mô tô trên tương đương với số tiền 750.000 đồng và trả lại 1/2 giá trị xe mô tô đương đương với số tiền 750.000 đồng cho chị H Rong Ja.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt, ngày 18/5/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói bột màu trắng, hàn kín các cạnh có khối lượng 0,2596 gam, loại Heroine, mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,1921 gam (được niêm phong trong phong bì ghi “Mẫu còn lại sau giám định vụ Nguyễn Văn V – Lắc” bên trong có chứa 0,1921 gam Heroine, có chữ ký, ghi tên Nguyễn Chí T4, Nguyễn Bá H2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ); 01 mũ bảo hiểm phần vỏ mũ bằng nhựa, màu vàng, phần đệm mũ bảo vệ bên ngoài bằng vải màu đen, bên trong bằng xốp màu trắng và 01 biển kiểm soát 93F9-0466.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 1/2 xe mô tô màu nâu, nhãn hiệu Honda, số khung C100M-8230954, số máy C100ME-8230954 là phương tiện bị cáo V dùng đi mua ma túy tương đương với số tiền 750.000 đồng và trả lại 1/2 giá trị xe mô tô đương đương với số tiền 750.000 đồng cho chị H Rong Ja.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện L, tỉnh Đắk Lắk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn V.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Lắk;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Lắk;
- Chi cục THADS huyện L;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Văn Tâm